

Tổ chức Lao động quốc tế

Một chiến lược toàn cầu: Phòng ngừa

Thúc đẩy An toàn-vệ sinh lao động tại nơi làm việc

Báo cáo của ILO cho Ngày Thế giới về An toàn-vệ sinh lao động tại nơi làm việc
Geneva, 2005-04-12

Văn phòng Lao động quốc tế Geneva

Copyright © International Labour Organization 2005

Các ấn phẩm của Tổ chức Lao động Quốc tế được hưởng quy chế bản quyền theo Nghị định thư số 2 của Công ước Bản quyền Thế giới. Tuy nhiên, một số trích đoạn ngắn từ những ấn phẩm này có thể được tái sử dụng mà không cần xin phép với điều kiện phải nêu rõ nguồn trích dẫn. Mọi hoạt động tái xuất bản hoặc biên dịch toàn bộ ấn phẩm này phải được Phòng Xuất bản (Quyền và Giấy phép). Văn phòng Lao động Quốc tế, CH-1211, Geneva 22, Thụy Sĩ thông qua. Văn phòng Lao động Quốc tế, CH-1211 Geneva 22, Thụy sĩ thông qua. Văn phòng Lao động Quốc tế sẵn sàng tiếp nhận các yêu cầu xin cấp phép.

Các thư viện, các viện và những người sử dụng khác đăng ký tại Vương Quốc Anh với Cơ quan Cấp phép Bản Quyền tại địa chỉ 90 Tottenham Court Road, London W1T 4LP [Fax: (+44) (0)20 7631 5500; email: cla@cla.co.uk], tại Mỹ với Trung tâm Kiểm định Bản Quyền, địa chỉ, 222 Rosewood Drive, Danvers, MA 01923 [Fax: (+1) (978) 750 4470; email: info@copyright.com] hoặc tại các nước khác có liên kết với Tổ chức Quyền Tái bản, có thể photo tài liệu này phù hợp với những giấy phép của họ.

Xuất bản lần đầu năm 2005

Các chỉ định trong các ấn phẩm tuân theo quy định của Liên Hiệp Quốc và không có ý thể hiện bất cứ quan điểm nào của Văn phòng Lao động Quốc tế về quy chế pháp lý hoặc ranh giới lãnh thổ của bất cứ quốc gia, khu vực, lãnh thổ hoặc chính quyền nào.

Các tác giả chịu trách nhiệm hoàn toàn về các ý kiến thể hiện trong các bài viết, nghiên cứu và trong tài liệu liên quan. Ấn phẩm này không phải là sự xác nhận của Văn phòng Lao động Quốc tế về các quan điểm thể hiện trong đó.

Những dẫn chứng về tên công ty, sản phẩm và quy trình thương mại không ngụ ý thể hiện sự xác nhận của Văn phòng Lao động Quốc tế. Bất cứ công ty, sản phẩm hoặc quy trình thương mại nào không được nêu trong ấn phẩm cũng không nhằm thể hiện sự phản đối của Văn phòng Lao động Quốc tế

Các ấn phẩm của ILO hiện có ở các cửa hàng sách hoặc tại các Văn phòng ILO ở các nước, hoặc trực tiếp tại Phòng Xuất Bản của ILO, Văn phòng Lao động Quốc tế, CH-1211, Geneva 22, Thụy sĩ. Catalog hoặc danh mục các ấn phẩm mới có thể lấy miễn phí tại địa chỉ nêu trên hoặc qua email: pubvente@ilo.org

Hãy truy cập vào địa chỉ trang web của chúng tôi: www.ilo.org/publns

Do Văn phòng Lao động Quốc tế in tại Geneva, Thụy sĩ

Mục lục

Phòng ngừa: Một chiến lược toàn cầu

28/4/2005 - Ngày thế giới về An toàn-vệ sinh lao động tại nơi làm việc

Ngành xây dựng

Các rủi ro về an toàn-vệ sinh lao động đối với công nhân xây dựng

Quản lý, kế hoạch và điều phối thông qua đối thoại xã hội

Các tiêu chuẩn và hướng dẫn của ILO

Các chương trình phòng ngừa cho ngành xây dựng

Người lao động trẻ và lớn tuổi

Vấn đề an toàn-vệ sinh lao động cho người lao động trẻ

Vấn đề an toàn-vệ sinh lao động cho người lao động lớn tuổi

Các tiêu chuẩn và hướng dẫn của ILO

Các chương trình phòng ngừa cho lao động trẻ và lớn tuổi

Kết luận

Tài liệu tham khảo

Ngày Thế giới về An toàn-vệ sinh lao động tại nơi làm việc được tổ chức vào 28 tháng 4 hằng năm kể từ lần khởi xướng đầu tiên của ILO từ năm 2001. Năm đầu tiên tổ chức theo hình thức hiện nay là năm 2003, khi đó ILO đã nhân dịp này để giới thiệu khái niệm về tạo lập và duy trì một văn hoá an toàn-vệ sinh lao động tại nơi làm việc – một chủ đề đã được nhắc lại trong năm 2004. Tâm điểm của ngày thế giới năm 2005 là phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp – một lần nữa lại nằm trong chủ đề bao trùm về thúc đẩy một “văn hoá an toàn-vệ sinh lao động mang tính phòng ngừa”.

Ý tưởng về Ngày thế giới về An toàn-vệ sinh lao động tại nơi làm việc bắt nguồn từ Ngày tưởng nhớ Người lao động bắt đầu ở Mỹ và Ca na da năm 1989 nhằm tưởng nhớ những lao động đã chết và bị thương. Liên đoàn Lao động tự do quốc tế và các liên đoàn lao động toàn cầu đưa ngày này trở thành một sự kiện toàn cầu, mở rộng phạm vi của ngày này tới cả khái niệm về công việc và nơi làm việc ổn định. Ngày tưởng niệm quốc tế cho các những người lao động chết và bị thương nay đã được biết đến ở trên 100 nước.

Vào Ngày thế giới năm 2005, chính phủ, các tổ chức của người lao động và người sử dụng lao động được khuyến khích tổ chức, thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức trong phạm vi ảnh hưởng của mình về chủ đề phòng ngừa tai nạn và ốm đau. Trong khi đó, tất cả những người tham gia vào thế giới việc làm đều được khuyến khích quan tâm tới các nề nếp làm việc và xác định được hành động phòng nào có thể giúp họ tránh được tổn thương và ốm đau không chỉ vào ngày 28 tháng 4 mà trong suốt cả năm.

Chúng tôi mời các bạn cùng tham gia với chúng tôi thúc đẩy ngày quan trọng này.

Phòng ngừa: Một chiến lược toàn cầu

ILO tin tưởng chắc chắn rằng tai nạn lao động và ốm đau có thể và thực sự phải bị ngăn chặn và cần phải hành động từ cấp quốc tế, khu vực, quốc gia và doanh nghiệp để đạt được điều đó. Một phần của câu trả lời là ban hành các văn bản cấp quốc gia phù hợp và khuyến khích tuân thủ; ở đây cơ quan thanh tra lao động đóng vai trò thực hiện quan trọng. Một phần của câu trả lời còn nằm ở sự tăng cường về chất lượng và số lượng giáo dục và huấn luyện với việc vấn đề an toàn-vệ sinh lao động được đưa vào các khoá đào tạo nghề cũng như các chương trình huấn luyện tại doanh nghiệp hiệu quả hơn. Tuy nhiên, việc giảm tai nạn lao động và bệnh tật chỉ có thể thành công thực sự khi có cam kết tích cực của tất cả những người liên quan, đây chính là điều cốt lõi của khái niệm “văn hoá an toàn-vệ sinh lao động mang tính phòng ngừa”.

Phòng ngừa bao gồm sự quản lý, phỏng đoán, lập kế hoạch và cam kết để thấy trước được những nguy cơ, đánh giá rủi ro và hành động trước khi tai nạn có thể xảy ra hoặc có thể bị tác ách. Điều đó chỉ có thể làm được khi thực hiện các biện pháp trên và có sự hợp tác của tất cả các bên liên quan – người sử dụng lao động - người chịu trách nhiệm chính về tạo điều kiện làm việc an toàn và vệ sinh, nhà quản lý, giám sát, người lao động và những đại diện về an toàn-vệ sinh lao động của họ, công đoàn - thông qua đối thoại, thoả ước tập thể, uỷ ban an toàn... Tất cả các bên liên quan này đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện an toàn-vệ sinh lao động thông qua đối thoại xã hội hiệu quả.

Đứng trước những thách thức hiện nay về vấn đề an toàn, vệ sinh lao động, Hội nghị Lao động quốc tế tháng 6 năm 2003 đã thông qua một chiến lược toàn cầu về an toàn-vệ sinh lao động nhằm để đưa vấn đề này lên cấp cao hơn, trong các chương trình nghị sự chính trị quốc gia và quốc tế. Chiến lược này được dựa trên nhu cầu quản lý hiệu quả rủi ro ở nơi làm việc. Trong kết luận của Báo cáo Hội nghị đã nói đến “văn hoá an toàn-vệ sinh lao động mang tính phòng ngừa ở cấp quốc gia” có nghĩa là “một vấn đề trong đó quyền làm việc trong môi trường an toàn và vệ sinh phải được tôn trọng ở mọi cấp; chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động chủ động tham gia vào việc đảm bảo một môi trường làm việc an toàn và vệ sinh thông qua một hệ thống quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ xác định; và nguyên tắc phòng ngừa phải được ưu tiên số một.”

Ngày thế giới về an toàn và vệ sinh tại nơi làm việc

28 tháng 4 năm 2005

Trọng tâm của ngày thế giới là phòng ngừa tai nạn liên quan đến nghề nghiệp và bệnh nghề nghiệp, nằm trong đề tài bao trùm của 2 năm vừa qua, đó là tăng cường văn hoá an toàn-vệ sinh lao động. Như trong những năm vừa qua, chúng ta cũng có một vài tiêu đề tài quan trọng cho năm nay.

Tiêu đề tài đầu tiên là ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trong ngành xây dựng – ngành nghề thu hút rất nhiều lao động ở hầu hết mọi nơi trên thế giới. Tuy nhiên đây cũng là một lĩnh vực kinh tế có xảy ra một phần lớn các thương tích và bệnh nghề nghiệp nếu so sánh với các ngành khác.

Tiêu đề tài thứ hai là ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho người lao động trẻ tuổi và lớn tuổi. Hai nhóm lao động này – trẻ thì nằm vào khoảng 15-24 tuổi và lớn tuổi thì ở vào khoảng 55 trở lên – theo số liệu thì rất có nhiều khả năng gặp phải chấn thương liên quan đến nghề nghiệp, lý do để xảy ra các thương tích này thì rất nhiều.

Số liệu thống kê

Theo số liệu ILO...

- Mỗi ngày trên toàn cầu có khoảng 5000 người chết vì tai nạn lao động hoặc tai nạn liên quan đến nghề nghiệp, đưa tổng số người chết vì nghề nghiệp lên tới từ 2 đến 2,3 triệu hàng năm. Trong số này, có khoảng 350,000 tai nạn lao động chết người và khoảng từ 1,7 đến 2 triệu bệnh chết người.
- Hơn nữa, hàng năm, xảy ra khoảng 270 triệu tai nạn lao động khiến người lao động phải nghỉ việc ít nhất là 3 ngày, và khoảng 160 triệu bệnh lao động không gây chết người.
- Khoảng 4% GDP của toàn thế giới bị mất vì phải chi trả cho thương tích, chết người và bệnh nghề nghiệp thông qua số ngày nghỉ việc, điều trị bệnh tật, ốm yếu, và trợ cấp thoát nạn.
- Hàng năm các chất độc hại làm chết khoảng 438,000 người lao động, và 10% của các bệnh ung thư da được xác định là do tiếp xúc với các hoá chất độc hại tại nơi làm việc.
- Riêng Amiăng cũng gây ra khoảng 100,000 ca chết người mỗi năm và con số này đang tiếp tục tăng lên. Mặc dù tình hình sản xuất amiăng trên toàn thế giới đã giảm đi từ năm 1970, số người lao động tại Mỹ, Canada, Anh, Đức và các nước công nghiệp phát triển khác chết vì tiếp xúc với bụi amiăng từ trước lại tăng lên.
- Bệnh bụi phổi silic – bệnh phổi gây chết người do tiếp xúc với bụi phổi silic – hiện vẫn đang làm ảnh hưởng đến hàng chục triệu người lao động trên toàn thế giới. ở châu Mỹ La tinh, 37% thợ mỏ mắc bệnh này, và đối với thợ trên 50 tuổi thì con số này còn tăng lên tới 50%. ở ấn độ, hơn 50% công nhân mài đá phiến và 36% công nhân đẽo đá bị mắc bệnh bụi phổi silic.



Ngành xây dựng

Xây dựng là một trong các ngành nghề chính của thế giới, đáp ứng được các nhu cầu của các nền kinh tế đang phát triển rất nhanh cũng như yêu cầu của các chương trình phá bỏ, duy trì, khôi phục và xây dựng bình thường ở tất cả các nước. Ngành này đôi lúc phải đáp ứng được nhu cầu trước mắt của các lĩnh vực bị tàn phá bởi thiên tai hoặc thảm họa do con người gây nên, ví dụ như thảm họa sóng thần vừa xảy ra ở Ấn Độ Dương. ở đây cũng như ở các nơi khác, an toàn-vệ sinh lao động phải được chú ý đầy đủ, và đặc biệt là người lao động trong ngành xây dựng không được tiếp xúc với những rủi ro không đáng có trong các quy trình khôi phục lại hoặc tái xây dựng.

Dù đã được cơ khí hoá, ngành xây dựng vẫn là một trong những ngành nghề đòi hỏi sử dụng sức lao động cao và chứa đựng nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến sức khoẻ. Do tính chất của công việc tại các công trường xây dựng, môi trường lao động đang thay đổi liên tục, và các nguy cơ đe dọa an toàn-vệ sinh lao động mà người lao động phải tiếp xúc cũng đang thay đổi. Ngành xây dựng từ trước đến giờ đã có truyền thống sử dụng lao động nhập khẩu từ các nước có nền kinh tế kém phát triển hơn và hầu hết những việc làm loại này mang tính chất không ổn định và ngắn hạn. Hơn nữa, tham gia vào các hoạt động xây dựng có rất nhiều các đối tượng khác nhau: người sử dụng lao động, thầu khoán, người lao động, kiến trúc sư, nhà thiết kế, khách hàng, người cung cấp thiết bị v.v... Làm việc trong những điều kiện như thế có thể là nguyên nhân gây ra căng thẳng, và có thể làm tăng các vấn đề về tâm lý dẫn đến nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp hoặc bị tai nạn lao động. Phối hợp cùng nhau, các yếu tố này sẽ khiến các đối tượng tham gia hoạt động xây dựng cần thiết phải trao đổi với nhau một cách hiệu quả và cùng làm việc nhằm đạt được và duy trì những tiêu chuẩn tốt về ATVSLĐ trong thực tế.

(Bảng biểu: Figure 3: việc làm và tai nạn lao động trong ngành xây dựng ở tất cả các ngành kinh tế: ví dụ từ 4 quốc gia)

Để xác định được số tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trên toàn cầu trong ngành xây dựng là rất khó, bởi vì ở rất nhiều nước thông tin thống kê không có sẵn. Tuy nhiên ở một vài nước thì dữ liệu kiểu này là hoàn toàn có sẵn và dựa trên những con số này mà ILO đã đưa ra một vài bảng biểu đánh giá - xem “Số liệu thống kê”. Để có được dữ liệu thống kê về bệnh nghề nghiệp còn khó khăn hơn, một phần bởi vì nhiều nguy cơ đe dọa đến sức khoẻ, ví dụ như tiếp xúc với hoá chất độc hại hoặc các chất khác, hoặc với lượng tiếng ồn và độ rung cao, đã gây ra những ảnh hưởng lâu dài cho người lao động mà sau hàng tháng hoặc hàng năm tiếp xúc vẫn không có những dấu hiệu bệnh rõ ràng. Tuy nhiên rõ ràng là ngành xây dựng nguy hiểm hơn rất nhiều so với hầu hết các ngành kinh tế khác, theo như các con số dưới đây.

(Bảng biểu: Figure 4: Đánh giá các trường hợp chết người liên quan đến nghề nghiệp năm 2003)

Những nguy cơ về an toàn-vệ sinh lao động đối với công nhân xây dựng

Công nhân xây dựng phải đối mặt với những nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn xuất phát từ bản chất của công việc – bao gồm làm việc trên cao (ngã từ trần nhà xuống, giàn giáo, thang...), công việc đào hố (sụp hầm hoặc máy móc hoạt động trên mặt đất), việc sử dụng thiết bị nâng (cần trục và tời xây dựng), việc sử dụng thiết bị điện và thiết bị cầm tay, và từ các phương tiện trên công trường khác. Công trường xây dựng thường là không gọn gàng và rất lộn xộn, điều này càng khiến tai nạn lao động có nhiều khả năng xảy ra.

Công nhân xây dựng thường phải tiếp xúc với một số nguy cơ về an toàn-vệ sinh lao động, bao gồm tiếp xúc với các chất độc hại (ví dụ bụi có chứa amiăng và bụi silic và hoá chất độc hại), việc xử lý bằng tay những gánh hàng nặng hoặc bất tiện, tiếp xúc với lượng tiếng ồn và độ rung lớn (do cả máy móc lớn và máy móc có tay cầm, thao tác bằng tay). Bệnh đau lưng và các chấn thương về cơ xuất phát từ việc vác vật nặng chiếm phần lớn các chấn thương trong ngành xây dựng. Amiăng là nguyên nhân chủ yếu cần quan tâm, bởi vì dù việc sử dụng amiăng đã bị cấm ở nhiều nước (không phải tất cả các nước), người lao động trong ngành xây dựng có nguy cơ phải tiếp xúc với một lượng lớn bụi có chứa amiăng trong không khí trong quá trình phá huỷ, tân trang hoặc duy trì các công trình xây dựng.

Công tác quản lý, xây dựng kế hoạch và phối hợp thông qua việc đối thoại xã hội

Tính chất tạm thời của môi trường lao động trong xây dựng, cùng với một số các đối tượng khác nhau tham gia vào các quá trình này đã làm ngành này trở nên khác biệt so với các ngành khác. Phải thu hút được tất cả mọi đối tượng liên quan – từ người thiết kế xây dựng và kiến trúc sư, người cung cấp thiết bị và khách hàng, đến người sử dụng lao động, chủ thầu, người giám sát công trình, người lao động trên công trường và công đoàn – nếu muốn quản lý đúng đắn các nguy cơ về an toàn-vệ sinh lao động để phòng được tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Mọi đối tượng liên quan đều có vai trò riêng nhằm giảm được các nguy cơ này, đem lại hiệu quả đối với không những người lao động trong ngành xây dựng mà còn đối với những người tiến hành công việc duy trì công trình trong tương lai.

Do đó, cần có một cách tiếp cận cụ thể đối với vấn đề ATVSLĐ trong ngành xây dựng. Quản lý tốt, xây dựng kế hoạch và phối hợp thông qua đối thoại xã hội là rất cần thiết, và cách tốt nhất nhằm đạt được điều này là phải tham khảo ý kiến của các đối tượng khác nhau trong hoạt động xây dựng đã được nhắc đến ở trên, và thống nhất được ý kiến và chỉ rõ ra những biện pháp phòng ngừa cụ thể cần áp dụng đối với một công trường nào đó, phân công rõ trách nhiệm của từng người. Đó là mục đích của các chương trình hay kế hoạch an toàn-vệ sinh lao động mà có ghi, quy định, dự tính rõ chi phí dành cho các biện pháp phòng ngừa cụ thể. Trách nhiệm cung cấp những thiết bị cụ thể nào đó (ví dụ thành lan can cầu thang, lưới an toàn, phương tiện phúc lợi...), việc các thoả thuận về giám sát và thanh tra, kiểm tra thiết bị trên công trường cần được thống nhất rõ ràng.

Số liệu thống kê

Dựa trên số liệu của ILO về ngành xây dựng...

- Hàng năm có ít nhất 60,000 tai nạn chết người trên các công trường xây dựng trên toàn thế giới. Điều này có nghĩa là trong ngành xây dựng cứ 10 phút trên thế giới lại xảy ra một tai nạn lao động chết người, và khoảng 17% tai nạn lao động chết người (1/6) là xảy ra trên công trường xây dựng.
- Mặc dù ở các nước công nghiệp phát triển, ngành xây dựng có thể sử dụng khoảng từ 6 đến 10% tổng lực lượng lao động, ngành này cũng gây ra 25-40% tổng trường hợp chết người vì tai nạn lao động của mỗi quốc gia (xem bảng biểu 3, 4 trong mục về xây dựng). Liên quan đến sức khoẻ, ví dụ như ở Pháp, 20% bệnh nghề nghiệp được quỹ bồi thường cho người lao động nhận định là xảy ra trong ngành xây dựng.
- Một khảo sát ở châu Âu trong năm 2000 cho thấy là 16% người lao động trong ngành xây dựng phải tiếp xúc với hoá chất độc hại trong một nửa thời gian làm việc của họ – con số này lớn hơn tất cả các ngành khác. Tại Anh, người ta ước tính là mỗi năm 10% thợ nề phải bỏ việc vì chứng viêm da dị ứng do tiếp xúc với xi măng.
- Bệnh đau lưng và các bệnh liên quan đến cơ xương cũng rất phổ biến trong ngành này. Ở một vài nước, người ta tin là khoảng 30% lực lượng lao động mắc bệnh đau lưng hoặc một vài bệnh về cơ xương khác.
- Tiếp xúc với amiăng là một nguy cơ chủ yếu trong ngành xây dựng. Mặc dù việc sử dụng amiăng đã bị cấm ở một vài quốc gia, rất nhiều công trình xây dựng vẫn có chứa amiăng và công nhân xây dựng có thể bị nguy hiểm do tiếp xúc với bụi amiăng trong khi sửa sang lại hoặc phá dỡ công trình.
- Trên toàn cầu, bệnh bụi phổi silic và bệnh ho dị ứng do hít phải nhiều bụi rất phổ biến ở người lao động trong ngành xây dựng và sự ngăn ngừa tình trạng này là đặc biệt cần thiết.

Tiêu chuẩn và hướng dẫn của ILO

Từ nhiều năm nay ILO đã nhận thức rất rõ về nhu cầu phải có sự đối xử đặc biệt đối với ngành xây dựng, và năm 1937 tổ chức này đã thông qua Công ước đầu tiên cho ngành xây dựng. Năm 1988, Công ước An toàn và vệ sinh lao động trong xây dựng (số 167) và Khuyến nghị liên quan của công ước này (số 175) đã được thông qua, thể hiện sự cần thiết phải có một cách tiếp cận rõ ràng nhằm giải quyết các vấn đề về an toàn-vệ sinh lao động trong ngành xây dựng. Một trong các vấn đề chính mà Công ước này đề cập đến là sự cần thiết của việc xây dựng kế hoạch và phối hợp các hoạt động an toàn-vệ sinh lao động tại công trường. Ví dụ như Công ước này đã quy định rõ là khi nào một vài chủ thầu đồng thời làm việc trên một công trường, trách nhiệm chính về an toàn-vệ sinh lao động thuộc về chủ thầu chính, nhưng mỗi người sử dụng lao động phải có trách nhiệm áp dụng các biện pháp đối với người lao động do mình quản lý.

Năm 1992, Bộ quy tắc ứng xử mới của ILO – An toàn và vệ sinh lao động trong ngành xây dựng” - được phê chuẩn. Bộ quy tắc ứng xử này đưa ra những hướng dẫn thực tiễn như làm thế nào để có được và duy trì được điều kiện làm việc an toàn và vệ sinh, đóng góp thêm cho hệ thống các công ước và khuyến nghị.

Năm 2001, ấn phẩm “Những hướng dẫn về hệ thống quản lý an toàn và vệ sinh lao động” (ILO-OSH 2001) được xuất bản. Tài liệu hướng dẫn này có thể áp dụng cho tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế, nhưng nó đặc biệt hữu hiệu khi sử dụng cho ngành xây dựng, khi có một yêu cầu đặc biệt cần có một cách tiếp cận hệ thống và có tính chất phối hợp đối với công tác quản lý về an toàn và vệ sinh lao động.

Một công cụ khác đặc biệt quan trọng đối với ngành xây dựng là Công ước về amiăng, năm 1986 (số 162) và Khuyến nghị đi kèm (số 172), mặc dù các công ước và khuyến nghị này có thể áp dụng cho tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế. Bộ quy tắc ứng xử của ILO “an toàn trong sử dụng amiăng” đã đưa ra những hướng dẫn rất thiết thực.

Các chương trình phòng ngừa đối với ngành xây dựng

Các vấn đề liên quan đến tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trong ngành xây dựng đã được nhìn nhận đúng đắn cả ở cấp quốc gia và quốc tế, và một vài chương trình đã được bắt đầu thực hiện trong vài năm trở lại đây nhằm cải thiện tình hình. Hơn nữa, nhiều chương trình đã đặt trọng tâm vào các vấn đề an toàn thay vì các vấn đề vệ sinh, do các lợi ích trước mắt của việc giảm tai nạn lao động so với lợi ích lâu dài của việc giảm bệnh nghề nghiệp và bệnh liên quan đến nghề nghiệp. Cần chú ý đến vấn đề vệ sinh lao động hơn nữa trong lĩnh vực này, mặc dù kết quả của các chương trình tập trung vào vệ sinh lao động có thể khó đánh giá, đo lường hơn.

ở cấp quốc tế, một chiến dịch an toàn vệ sinh trong xây dựng mới đây được phát động ở Liên minh châu Âu, nhằm tăng cường thực tiễn tốt thông qua các nghiên cứu tình huống và các biện pháp khác và phù hợp với pháp luật. Chương trình toàn cầu “Công việc khỏe mạnh, phát triển vững vàng” (Healthy Work, health development), do Liên đoàn công nhân gỗ và xây dựng quốc tế phát động năm 2000, đã thu hút sự tham gia của hơn 100 tổ chức công đoàn của 65 quốc gia vào các hoạt động của chương trình này nhằm cải thiện điều kiện lao động cho công nhân xây dựng trên toàn thế giới.

ở cấp quốc gia, một số nước đã có chương trình riêng của mình trong lĩnh vực này. Ví dụ như Malaysia, đã tổ chức một chương trình an toàn-vệ sinh lao động trong thời gian một vài năm trở lại đây với sự phối hợp chặt chẽ giữa các đối tác xã hội, và tổ chức thanh tra lao động. Họ đã sử dụng các biện pháp đổi mới như kết hợp chặt chẽ các doanh nghiệp lớn, đa quốc gia với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt là huấn luyện cho các thanh tra viên và thực hiện các chuyến đi thăm kết hợp đến cả hai thể loại doanh nghiệp và giám sát kết quả. Chương trình được đánh giá là đem lại kết quả đáng kể trong việc tăng cường nhận thức và giảm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trong ngành xây dựng. Tuy nhiên Brazil lại có chiến lược khác. Brazil đã thiết lập được các uỷ ban an toàn-vệ sinh lao động ba bên trong ngành xây dựng ở cả cấp quốc gia và khu vực, có sự tham gia của tất cả các đối tác xã hội, do đó đảm bảo cách tiếp cận 3 bên trong việc xây dựng kế hoạch cho vấn đề an toàn-vệ sinh lao động.

Các nước khác đã thiết lập được những cách tiếp cận thống nhất. Ví dụ như nước Anh, có một chương trình an toàn-vệ sinh lao động quốc gia dựa trên quan hệ đối tác hiệu quả giữa tất cả các đối tượng trong ngành xây dựng, có kết hợp các biện pháp can thiệp khác nhau. Chương trình có tác động mạnh mẽ trong lĩnh vực này thông qua các cuộc thanh tra có định hướng áp dụng các biện pháp cưỡng chế thích hợp và một loạt các hoạt động khác nhằm tăng cường nhận thức và

cải thiện các tiêu chuẩn trong ngành, các chiến dịch rộng lớn cấp quốc gia và quốc tế, các hội nghị, hội thảo với các đối tượng chính trong ngành...

Các chương trình quốc gia nhằm đối phó với những nguy cơ cụ thể chung của ngành cũng đã đem lại những kết quả nhất định, ví dụ chương trình quốc gia nhằm loại trừ bệnh bụi phổi silic mới đây được phát động ở một vài nước, bao gồm cả Nam Phi và Brazil năm 2004, và ngày càng có nhiều chương trình hơn nhằm giảm sự tiếp xúc của người lao động với amiăng.

Laos động trẻ và cao tuổi

Liên hợp quốc định nghĩa thanh niên là người ở độ tuổi 14 đến 24. Theo tài liệu của ILO “Xu hướng việc làm toàn cầu cho thanh niên”, 85% thanh niên thế giới đang sống trong các nền kinh tế đang phát triển và tỷ lệ này có thể tăng hơn nữa trong xu thế nhân khẩu học hiện nay. Năm 2015, ước tính có 660 triệu thanh niên đang làm việc hoặc tìm việc, tăng 7.5% so với năm 2003. Quỹ Dân số Liên hợp quốc cũng chỉ ra rằng khoảng 57 triệu nam thanh niên và 96 triệu nữ thanh niên độ tuổi 15-24 ở các nước đang phát triển không biết đọc biết viết, có nguy cơ làm cản trở khả năng tìm việc làm của họ, đặc biệt là những công việc lương cao, ít rủi ro. Thanh niên có thể và thường gặp phải những thua thiệt lớn trong việc làm nhân văn như lương thấp, điều kiện làm việc xấu, ít được tiếp cận với sự bảo trợ xã hội và thiếu tự do hiệp hội và thoả ước lao động tập thể.

Về lao động cao tuổi, Quỹ Dân số Liên hợp quốc ước tính rằng trong khi hiện nay cứ 10 người thì có 1 người trên 60 tuổi thì đến năm 2020, con số này sẽ tăng tới tỷ lệ 1/8. Trong khi đó ở châu Âu đến năm 2010, nhóm tuổi từ 45-64 ước tính sẽ chiếm gần nửa lực lượng lao động. Do đó, nhiều tổ chức hiện đang chú ý tới rủi ro nghề nghiệp mà lao động cao tuổi đang gặp phải và cách để họ đối phó. Người lao động cao tuổi có nhiều thứ để cống hiến cho người chủ và những người khác vì họ có kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng và họ có thể tiếp tục là những tài sản quý giá nếu được quan tâm về an toàn-vệ sinh lao động trong những năm làm việc cuối cùng của họ hơn là bị phân biệt đối xử vì họ đã già.

Vấn đề an toàn-vệ sinh lao động cho lao động trẻ

Lao động trẻ có nhiều nguy cơ gặp tai nạn nghiêm trọng hơn những đồng nghiệp lớn tuổi của họ vì một số lý do. Đó là sự thiếu kinh nghiệm công tác và hiểu biết về các rủi ro ở nơi làm việc, về cách mà tai nạn có thể xảy ra, và có lẽ là không được huấn luyện về an toàn-vệ sinh lao động cũng như thiếu chín chắn và trưởng thành về thể chất cũng như tâm lý tình cảm. Họ cũng có thể không có nhận thức về các văn bản pháp luật quy định việc bảo vệ người lao động tránh những rủi ro nghề nghiệp và quy định quyền làm việc trong môi trường an toàn và đảm bảo vệ sinh. Hơn nữa, một số lao động trẻ cũng muốn làm hài lòng và làm tốt, và đặc biệt nếu công việc của họ là tạm thời, họ làm việc chăm hơn, lâu hơn nên càng dễ bị tổn thương về sức khoẻ và an toàn. Tính dễ tổn thương đó có thể liên quan đến những vấn đề chung như đói nghèo, mù chữ, sức khoẻ và những vị trí bất lợi hơn dành cho nữ thanh niên.

Một số vấn đề chính đối với lao động trẻ sẽ được thực hiện bằng việc nâng cao nhận thức về rủi ro, bằng huấn luyện và thông tin, bao gồm:

- Giáo dục chung về rủi ro và an toàn-vệ sinh lao động. Giáo dục về rủi ro bắt đầu ở trường học ở một số nước và các môn học về rủi ro, an toàn-vệ sinh lao động ở nơi làm việc được đưa vào chương trình giảng dạy cấp quốc gia. ở Mỹ, Viện ATVSLĐ quốc gia sử dụng trang web để tiếp cận tầng lớp thanh niên, khuyên họ tìm ra và thực hiện theo các thói quen an toàn, hỏi về huấn luyện và các nguy cơ, và hiểu luật và quyền của họ. Tuy nhiên, trong lĩnh vực này còn nhiều việc cần phải làm và cần sử dụng nhiều công nghệ hiện đại, tiên tiến bao gồm việc sử dụng Internet.

- Dạy nghề và thông tin. Các trường nghề và các cơ sở khác cần đưa vấn đề rủi ro về an toàn-vệ sinh lao động vào các chương trình của mình, có thể liên quan đến một ngành cụ thể và hướng cụ thể vào lao động trẻ, giải thích quyền được làm việc trong môi trường an toàn vệ sinh của họ.
- Huấn luyện, thông tin và giám sát ở cấp doanh nghiệp. Người sử dụng lao động cần đảm bảo là người lao động trẻ được huấn luyện và cung cấp thông tin mà họ yêu cầu về những nhiệm vụ mà họ được mong muốn phải làm và có giám sát đầy đủ. Cụ thể là người lao động dưới 18 tuổi không được làm việc độc hại theo quy định của bất kỳ quốc gia nào về vấn đề này.
- Sử dụng phương tiện truyền thông để tăng nhận thức và các sáng kiến thúc đẩy khác. Một số nước đã sử dụng phương tiện truyền thông rất thành công, đặc biệt là truyền hình và đài phát thanh để tiếp cận tầng lớp thành niên và làm chuyển biến thái độ của họ đối với vấn đề an toàn-vệ sinh lao động. Những nước khác thì tổ chức các chiến dịch tăng nhận thức của trẻ em và thanh niên về các nguy cơ nghề nghiệp và cách để họ tránh. Khuyến khích sử dụng thêm các cách tương tượng và đổi mới để gửi những thông điệp an toàn-vệ sinh lao động quan trọng tới thanh niên.

Vấn đề an toàn-vệ sinh lao động cho lao động cao tuổi

Già đi là một quá trình cá nhân nhưng nó có thể chịu tác động của điều kiện làm việc phức tạp như mang vác bằng tay trọng tải nặng, tiếng ồn quá mức, làm quá giờ hoặc thay đổi tổ chức nhiều. Trong rất nhiều vấn đề an toàn-vệ sinh lao động có thể liên quan đến người cao tuổi, sau đây là những vấn đề liên quan nhiều nhất:

- Sức bền cơ. Mặc dù các khả năng của con người có thể biến đổi, sức bền của cơ nói chung là giảm theo tuổi và người lao động cao có thể phải làm việc ở giới hạn chịu đựng của họ. Mang vác vật nặng và các hoạt động khác đòi hỏi sức bền cơ phải được điều chỉnh phù hợp và điều này đòi hỏi có nhận thức về những nhu cầu nào mà người lao động cao tuổi cần.
- Chuỗi di chuyển và tư thế. Mất đi sự linh hoạt trong các khớp xương có thể gây ra vấn đề khi thực hiện những công việc nhất định đòi hỏi chuyển động nhanh và khó, và người cao tuổi có thể gặp phải những hạn chế lớn hơn trong di chuyển. Thiết kế thiết bị làm việc và các quá trình công tác phù hợp là một mối quan tâm lớn của mọi người lao động những nhiệm vụ này một lần nữa cần phải được điều tiết và giám sát hợp lý để đảm bảo khả năng của cá nhân không bị tận dụng quá.
- Nhìn rõ. Nhu cầu được nhìn rõ và có thể xác định được khoảng cách là nhu cầu quan trọng đối với một số công việc như người lái xe hoặc người điều khiển máy. Người sử dụng lao động phải đảm bảo môi trường nhìn nói chung phải tốt nhưng thêm vào đó, một số lao động cũng cần được kiểm tra mắt để đảm bảo là họ và những người khác không gặp rủi ro về an toàn-vệ sinh lao động vì bất kỳ lý do nào liên quan đến thị lực. Đây có lẽ là điều mà người lao động có tuổi quan tâm.
- Nghe. Điếc do tuổi tác là điều dễ thấy hơn trong lao động có tuổi và bệnh này cùng với bệnh điếc do tiếng ồn khiến người lao động có tuổi khó phân biệt âm thanh hơn. Người

sử dụng lao động phải tìm biện pháp giảm mức tiếng ồn trong không trung tới mức cho phép nhưng giảm khả năng nghe có thể có những tác động xấu tới khả năng nghe những tín hiệu báo động và cả những tiếng hò hét, làm họ gặp nguy hiểm và có thể cả những người khác cũng thế. Trong những trường hợp như thế cần cho người lao động khi kiểm tra thính lực để đảm bảo nghe tốt.

Để duy trì được kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng của người cao tuổi vì lợi ích của công ty và cá nhân, các doanh nghiệp cần xác định được nhu cầu của họ và tạo điều kiện thuận lợi khi cần thiết để tránh trường hợp phân biệt đối xử theo tuổi tác.

Số liệu thống kê

Theo số liệu của ILO về lao động trẻ và lao động lớn tuổi...

Lao động trẻ tuổi từ 15 đến 24 rất dễ bị các tai nạn lao động nghiêm trọng nhưng không gây chết người, nếu so sánh với các đồng nghiệp lớn tuổi hơn. Trong Liên minh châu Âu, tỷ lệ bị tai nạn lao động xảy ra đối với lao động trẻ tuổi từ 18 đến 24 tuổi, cao hơn ít nhất là 50% so với bất kỳ lứa tuổi nào khác.

Lao động trẻ thường tỏ ra dễ bị các nguy cơ tấn công hơn các đồng nghiệp lớn tuổi của họ. Ví dụ ở Australia, những chấn thương gây chết người bao gồm cả chấn thương do điện xảy ra đối với lao động trẻ cao hơn gấp 2 lần so với mức bình thường, so với các đồng nghiệp lớn tuổi hơn.

Mặt khác, người lao động trên 55 tuổi tỏ ra dễ gặp phải tai nạn lao động chết người, so với các đồng nghiệp trẻ tuổi hơn. ở Liên minh châu Âu, tỷ lệ bị tai nạn lao động chết người năm 2000 là 8,0 đối với nhóm lao động tuổi từ 55 đến 64, nhưng đối với nhóm lao động tuổi từ 18 đến 24, con số này chỉ là 3,3

Tiêu chuẩn và hướng dẫn của ILO

Nhiều năm gần đây, ILO đã nhận thức được các vấn đề này và đã thông qua nhiều biện pháp khác nhau nhằm tăng cường điều kiện lao động an toàn-vệ sinh lao động, đặc biệt đối với lao động trẻ. Công ước năm 1973 về tuổi lao động tối thiểu (số 138) và về các hình thức lao động trẻ em tột tệ năm 1999 (số 182) và các Khuyến nghị liên quan (số 146 và 190) ngăn cấm lao động trẻ dưới 18 tuổi tiến hành những công việc độc hại. Tất cả các quốc gia đã phê chuẩn công ước này đã cam kết ngay lập tức ngăn cấm các công việc như vậy.

Hướng dẫn của ILO về các hình thức lao động trẻ em độc hại bao gồm một ấn phẩm mang tựa đề “Trẻ em tại nơi làm việc – nguy cơ an toàn và vệ sinh lao động” và tờ rơi “Từ từ chấm dứt các hình thức lao động trẻ em độc hại”. Ngoài ra còn có những hướng dẫn cụ thể khác nữa về thanh tra lao động liên quan đến chủ đề này. Chi tiết các ấn phẩm này được đưa ra ở mục “Tài liệu tham khảo” ở phía cuối báo cáo này.

Khuyến nghị dành cho lao động cao tuổi năm 1980 (số 162) đã cụ thể hoá các biện pháp cần thực hiện để giảm thiểu những khó khăn mà người lao động cao tuổi phải đối mặt liên quan đến tuổi già. Khuyến nghị này đề cập đến các vấn đề an toàn và sức khoẻ chi tiết như trên, đặt trong bối cảnh rộng hơn về đối xử bình đẳng, không phân biệt và tuổi hưu.

Các chương trình phòng ngừa cho lao động trẻ và cao tuổi

Các chương trình phòng ngừa dành cho lao động trẻ có ở cấp quốc gia và doanh nghiệp. Ví dụ, các chương trình huấn luyện dành cho thanh niên ở cấp quốc gia thường bao gồm các yếu tố về huấn luyện và nâng cao nhận thức về an toàn và sức khỏe, và các chương trình quốc gia nhằm mục tiêu loại bỏ lao động trẻ em nhiều rủi ro cũng có lợi cho những lao động dưới 18. ở cấp doanh nghiệp, nhiều người sử dụng lao động cũng cho lao động trẻ tham dự huấn luyện cơ bản hoặc tổ chức các chương trình làm quen có cả phần về an toàn vệ sinh lao động và cách phòng ngừa tai nạn tại nơi làm việc.

Cũng có những chương trình ở cấp quốc gia và doanh nghiệp chú trọng đến nhu cầu của người lao động cao tuổi. Ví dụ, Phần Lan đã phát động thành công chương trình quốc gia từ năm 1997-2002 với mục tiêu cải thiện điều kiện phúc lợi cho người lao động cao tuổi và mở rộng đến tất cả các loại hình tổ chức mà họ tham gia. ở cấp doanh nghiệp, một nhà sản xuất ô tô của Pháp đã xây dựng một chính sách phòng ngừa hướng đến mọi người lao động ở những mức lương khác nhau để bảo vệ sức khỏe tinh thần và thể chất ngay từ những giai đoạn đầu; tuyển dụng các nhà ec-gô-nô-mi học để tạo môi trường làm việc phù hợp hơn cho người lao động. Các doanh nghiệp khác đã điều chỉnh các thói quen làm việc của họ để tối đa hoá lợi ích từ những kinh nghiệm và kỹ năng của người lao động. Ví dụ, một nhà sản xuất ô tô của Nhật đã áp dụng những thông lệ làm việc linh hoạt vào dây chuyền lắp ráp của họ để phục vụ cho mọi tốc độ làm việc của công nhân ở mọi lứa tuổi, do đó đã làm tăng năng suất được 10%.

Kết luận

Chúng tôi nhìn lại báo cáo này, đặc biệt là nhìn lại các vấn đề mà người lao động trong ngành xây dựng và người lao động trẻ tuổi và lớn tuổi đang phải đối mặt, nhưng những thách thức của việc cải thiện an toàn-vệ sinh lao động xảy ra đối với tất cả các lĩnh vực kinh tế và tất cả các đối tác xã hội đều có vai trò trong việc giảm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Ngày 28/4, ILO muốn tăng cường an toàn-vệ sinh lao động trên toàn cầu, muốn xác nhận lại tầm quan trọng của việc đối thoại xã hội hiệu quả và một nền “văn hoá an toàn-vệ sinh lao động hiệu quả” nhằm tháo gỡ vấn đề này. Với sự phối hợp của tất cả các bên tham gia, số người bị tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp sẽ giảm, đây cũng là lợi ích của tất cả các bên liên quan.